TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 120/2020/QĐST- HNGĐ	*Thạnh Trị, ngày 07 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 158/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Thị D, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp N, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông Danh Tấn N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp N, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Thị D với bị đơn ông Danh Tấn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Thị D và ông Danh Tấn N thống nhất giao con chung tên Danh Thị Ngọc D, sinh ngày 05/9/2007 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con bà D và ông N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thị D và ông Danh Tấn N thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có.

- Về án phí sơ thẩm: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nguyên đơn bà Thị D đồng ý chịu toàn bộ án phí nhưng bà D là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Danh Tấn N không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát ND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Uỷ ban nhân dân xã Xà P,
huyện Long M, tỉnh Hậu Giang ;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Nam